

Tiên Lũ, ngày 30 tháng 11 năm 2022

Số: 31/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị D, sinh năm 1991

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1985

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Đỗ Ngọc H, sinh ngày 22/05/2021

Người đại diện hợp pháp cho cháu H: Chị Đỗ Thị D là mẹ đẻ.

Đều có địa chỉ: Thôn HY, xã HT, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Tr tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Đỗ Ngọc H, sinh ngày 22/05/2021. Ly hôn anh chị thống nhất thoả thuận chị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu H kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, thành niên. Anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị D nhưng được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ nần, ruộng canh tác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo tại biên lai số 0004615 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả chị D số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã HT (GCNKH số 09 ngày 29/01/2019)
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang